

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LIÊN CHIỀU

Số: 1697 /TM-TTYTLC

V/v mời chào giá đơn vị cung cấp Văn
phòng phẩm tại TTYT Liên Chiểu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Liên Chiểu, ngày 26 tháng 09 năm 2024

Kính gửi: Quý công ty, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm y tế quận Liên Chiểu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thuộc dự toán mua sắm: “Mua sắm văn phòng phẩm tại TTYT quận Liên Chiểu” Kính mời các đơn vị quan tâm vui lòng gửi Hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung mua sắm: Cung cấp Văn phòng phẩm tại Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu .

2. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu. Địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng – Phường Hòa Khánh Nam – quận Liên Chiểu – Thành phố Đà Nẵng.

3. Danh mục mua sắm: đính kèm tại phụ lục 01

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Hiệu lực của Hồ sơ chào giá: Tối thiểu 45 ngày, kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2024

6. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác (nếu có) theo quy định.

7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá đến 16 giờ 00 ngày 03 tháng 10 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

8. Quy định về tiếp nhận thông tin và Hồ sơ chào giá.

Quý công ty vui lòng gửi Hồ sơ chào giá:

- Qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp: Bản giấy có thể hiện rõ thời gian và hiệu lực của hồ sơ, ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ: Tầng 1 Phòng tiếp dân, Trung tâm Y tế Quận Liên Chiểu, địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng – Hòa Khánh Nam – Liên Chiểu – Đà Nẵng.

- Người phụ trách: Phùng Thị Ngọc Lan, số điện thoại: 0766645931

9. Yêu cầu khác

Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá theo mẫu phụ lục 02 đính kèm thư mời này.
- Catalogue/ tài liệu thể hiện hình ảnh sản phẩm, thông số kỹ thuật của sản phẩm chào giá và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng KHNV (để đăng Website);
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đại Vĩnh

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC MUA SẮM

(Đính kèm Thư mời chào giá số 1697 / TM-TT-YTLC ngày 26 tháng 09 năm 2024 của Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu)

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
1	Pin tiểu	Viên	486	Pin AA khô 1 thanh, chiều dài 50,5mm - Dung lượng pin 500mAh
2	Pin đại	Viên	75	Pin D khô 1 thanh, chiều dài 61,5 mm ± 1,5 . Điện áp 1,5V
3	Pin trung	Viên	287	Pin C khô 1 thanh, chiều dài 50,5mm - Dung lượng pin 2200mAh
4	Pin máy điều hòa	Viên	972	Pin AAA khô 1 thanh, chiều dài 44,5mm - Dung lượng pin 300mAh
5	Bút viết bảng xanh không xoá	Cây	75	Đường kính đầu bút 2.5mm - Mực xanh .
6	Bút viết bảng đen không xoá	Cây	31	Đường kính đầu bút 2.5mm - Mực đen
7	Bút viết bảng đỏ không xoá	Cây	19	Đường kính đầu bút 2.5mm - Mực đỏ
8	Bút viết bảng xanh	Cây	155	Đường kính đầu bút 2.5mm - Mực xanh
9	Bút viết bảng đỏ	Cây	28	Đường kính đầu bút 2.5mm - Mực đỏ
10	Bút lông viết kính	Cây	269	Bút 2 đầu . Đường kính đầu bút 0,4mm và 1mm - Mực xanh
11	Bút bi xanh	Cây	4544	Đường kính đầu bi: 0.5mm - Mực xanh

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
12	Bút bi đen	Cây	134	Đường kính đầu bi: 0.5mm - Mực đen
13	Bút bi đỏ	Cây	228	Đường kính đầu bi: 0.5mm - Mực đỏ
14	Bút xóa	Cây	86	Dung tích 12ml
15	Bút ký	Cây	53	Bút gel mũi kích thước 0.5mm. Mực xanh
16	Bút cảm bàn	Cặp	150	Đường kính đầu bút 0.7mm . Quy cách: Số lượng 2 bút/để cầm . Mực xanh
17	Bút dạ quang	Cây	110	Bút có hai đầu 0,8-1,1mm; đầu dẹp 4mm, nhiều màu
18	Mực dầu tốt(đỏ)	Hộp	70	Mực nước màu đỏ - Dung tích 25ml
19	Mực dầu tốt (xanh)	Hộp	41	Mực nước màu xanh - Dung tích 25ml
20	Giấy than	Tờ	45	Kích thước 21x33 cm. độ dày than 0.1mm.
21	Hồ dán	Hộp	2360	Lọ nhựa trong suốt, đầu bôi keo dạng lưới . Thể tích: 30ml
22	Băng keo trong	Cuộn	138	Độ dày giấy 48mm, chiều dài 91 mét
23	Băng keo dán giấy (loại dày)	Cuộn	87	Chất liệu da simili . Độ dày giấy 4.8F. Chiều dài 8 mét
24	Băng keo dán giấy (loại mỏng)	Cuộn	50	Độ dày giấy 48mm, chiều dài 91 mét . Màu xanh

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
25	Bấm số 10	Cái	77	Thân inox có nhựa bọc 2 đầu chống trơn trượt khi bấm, dùng cho ghim bấm 10
26	Bấm trung	Cái	12	Chất liệu kim loại chất lượng cao, chống gỉ, bấm tới đa 30 tờ, chiều cao 6mm . Có thể xoay 90 độ
27	Bì 1 nút	Cái	1309	Bìa dạng cặp, có nút bấm ở phần nắp, bằng nhựa trong, khổ A4.
28	Bìa lá đục lỗ (100 tờ)	Tập	55	Chất liệu nilon mỏng, cạnh có lỗ Quy cách: 100 bì/tập . Khổ A4
29	Đinh bấm trung	Hộp	93	Chất liệu kim loại chất lượng cao, chống gỉ, bấm tới đa 30 tờ, chiều cao 6mm . Quy cách 1000 ghim/ hộp
30	Đinh bấm nhỏ	Hộp	1318	Chất liệu kim loại chất lượng cao, chống gỉ, bấm tới đa 10 tờ, chiều cao 4mm . Quy cách 1000ghim/ hộp
31	Đinh bấm đại (cỡ lớn nhất)	Hộp	52	Đạn ghim 23/24 - Nguyên liệu thép cao cấp bóng sáng, độ cứng cao, ngăn ngừa gỉ sét hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến giấy tờ, văn bản. - Kim bấm chắc, không gãy kim hay làm bung, rách giấy.
32	Đinh bấm đại(cỡ trung)	Hộp	42	Đạn ghim 24/6 - Nguyên liệu thép cao cấp bóng sáng, độ cứng cao, ngăn ngừa gỉ sét hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến giấy tờ, văn bản. - Kim bấm chắc, không gãy kim hay làm bung, rách giấy.
33	Giấy bìa dày A4 màu xanh	Tờ	1560	Giấy màu xanh cỡ a4 - Định lượng: 160gsm - Quy cách: 100 tờ/tập

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
34	Giấy bìa mỏng A4 màu xanh	Tờ	3960	Giấy màu xanh cỡ a4 - Định lượng: 80gsm - Quy cách: 100 tờ/tập
35	Giấy bìa dày A4 màu hồng	Tờ	520	Giấy màu hồng cỡ a4 - Định lượng: 160gsm - Quy cách: 100 tờ/tập
36	Giấy bìa mỏng A4 màu hồng	Tờ	240	Giấy màu hồng cỡ a4 - Định lượng: 80gsm - Quy cách: 100 tờ/tập
37	Giấy bìa gương	Tờ	1445	Khổ A4, dày 1,5mm, Chất liệu plastic .Quy cách: 100 tờ/xấp
38	Giấy ghi chú	Tập	169	Kích thước : 76mmx76mm .Một bên có phủ 1 lớp keo, dùng để ghi chú Quy cách: 100 tờ/tập
39	Giấy ghi chú(nhỏ)	Tập	97	Kích thước : 51mmx76mm. Một bên có phủ 1 lớp keo, dùng để ghi chú Quy cách: 100 tờ/tập
40	Ghim hồ sơ	Hộp	234	Ghim kẹp đầu tam giác bằng thép không gỉ, chiều dài 25mm .Quy cách: 100 cái/hộp
41	Kẹp đôi đen lớn 51mm	Hộp	80	Chất liệu bằng kim loại chất lượng cao phủ Niken không gỉ . Kích thước 51mm . Quy cách 12 cái / hộp
42	Kẹp đôi đen trung 32mm	Hộp	72	Chất liệu bằng kim loại chất lượng cao phủ Niken không gỉ . Kích thước 32mm . Quy cách 12 cái / hộp
43	Kẹp đôi đen nhỏ 19mm	Hộp	125	Chất liệu bằng kim loại chất lượng cao phủ Niken không gỉ . Kích thước 19mm . Quy cách 12 cái / hộp
44	Kẹp đôi đen nhỏ 15mm	Hộp	130	Chất liệu bằng kim loại chất lượng cao phủ Niken không gỉ . Kích thước 15mm . Quy cách 12 cái / hộp

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
45	Kẹp 3 dây (loại 07 fân)(Da)	Cái	132	Chất liệu: simili , dán 3 cạnh - Kích thước: gáy 7cm
46	Kẹp 3 dây (loại 5 fân)(Giấy)	Cái	105	Chất liệu: Giấy , 3 cạnh cột dây - Kích thước: gáy 5cm .
47	Kẹp 3 dây (Loại 7 fân) giấy	Cái	107	Chất liệu: Giấy , 3 cạnh cột dây - Kích thước: gáy 7cm .
48	Kẹp 3 dây (Loại 10 fân)(Giấy)	Cái	220	Chất liệu: Giấy , 3 cạnh cột dây - Kích thước: gáy 10cm .
49	Kẹp 3 dây (Loại 20 fân) giấy	Cái	135	Chất liệu: Giấy , 3 cạnh cột dây - Kích thước: gáy 20cm .
50	kéo cắt giấy	Cái	68	Thép không rỉ, lưỡi 21cm . Cán nhựa
51	Kẹp trình ký	Cái	49	Kẹp trình ký đôi simili A4. Chứa tối đa 100 tờ
52	Kẹp còng (loại 7 fân)	Cái	24	Bìa chất liệu simili, khóa và thanh kẹp giấy bằng inox chống gỉ . Cỡ A4. Kích thước gáy 7cm
53	Kẹp còng (loại 5 fân)	Cái	29	Bìa chất liệu simili, khóa và thanh kẹp giấy bằng inox chống gỉ . Cỡ A4. Kích thước gáy 5cm
54	Sổ bìa cứng	Quyển	87	Khổ A4, Bìa sổ carton dày, có kẻ sọc caro, bên trong giấy trắng kẻ ngang . 4 Manh
55	Thước kẻ	Cây	74	Chất liệu nhựa trong cứng, chia vạch từng cm . Chiều dài 30 cm
56	Vở học sinh	Quyển	80	Kích thước 155 x 205mm ± 2 . 96 trang luôn bìa

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
57	Kệ đựng hồ sơ	Cái	36	Chất liệu nhựa, 3 ngăn đứng, vát góc - Kích thước (265x250x295)mm ± 20mm
58	Máy tính cầm tay	Cái	9	Máy tính 12 số, tính toán cơ bản Kích thước: 175,5x110,5x25mm
59	Dao cắt giấy	Cái	47	Thân nhựa, lưỡi 18mm
60	Bì thư	Cái	1460	Bì thư kích thước 11x17 cm. Có in hình máy bay có keo chờ ở nắp
61	Giấy bìa mỏng xanh lá (HSBA điện tử)	Ram	15	Giấy màu xanh lá cỡ A4 - Định lượng: 80gsm - Quy cách: 100 tờ/tập
62	Giấy bìa mỏng A4 màu vàng (loại thường)	Ram	12	Giấy màu vàng cỡ a4 - Định lượng: 80gsm - Quy cách: 100 tờ/tập
63	Pin Micro	Viên	214	Pin AA khô 1 thanh, chiều dài 50,5mm - Dung lượng pin 500mAh
64	Giấy A4 thường	Ram	3868	- Định lượng: 70gsm - Quy cách: ≥ 500 sheets/ream (tờ/ram) - Kích thước: (210x297) mm - Giấy có màu trắng, độ trắng >90; màu sắc phải đồng đều trong cùng một lô sản phẩm; bề mặt giấy láng mịn không bị nhăn, phồng, thùng, gấp hoặc khuyết tật bề mặt khác; in được 2 mặt mà không bị nhàn và lem mực. Thích hợp, in được với tất cả các loại máy in, máy Photocopy... hiện đang lưu hành trên thị trường.
65	Giấy A4 ngoại	Ram	306	- Định lượng: 80gsm - Quy cách: ≥ 500 sheets/ream (tờ/ram) - Kích thước: (210x297) mm - Giấy có màu trắng, độ trắng >90; màu sắc phải đồng đều

STT	TÊN HÀNG HÓA	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				trong cùng một lô sản phẩm; bề mặt giấy láng mịn không bị nhăn, phồng, thủng, gấp hoặc khuyết tật bề mặt khác; in được 2 mặt mà không bị nhăn và lem mực. Thích hợp, in được với tất cả các loại máy in, máy Photocopy... hiện đang lưu hành trên thị trường.
66	Giấy A5	Ram	745	- Định lượng: 70gsm - Qui cách: ≥ 500 sheets/ream (tờ/ram) - Kích thước: (148x210)mm - Giấy có màu trắng, độ trắng > 90; màu sắc phải đồng đều trong cùng một lô sản phẩm; bề mặt giấy láng mịn không bị nhăn, phồng, thủng, gấp hoặc khuyết tật bề mặt khác; in được 2 mặt mà không bị nhăn và lem mực. Thích hợp, in được với tất cả các loại máy in, máy Photocopy... hiện đang lưu hành trên thị trường.
67	Giấy A5 (in hóa đơn)	Ram	200	- Định lượng: 80gsm - Qui cách: ≥ 500 sheets/ream (tờ/ram) - Kích thước: (148x210)mm - Giấy có màu xanh lá, màu sắc phải đồng đều trong cùng một lô sản phẩm; bề mặt giấy láng mịn không bị nhăn, phồng, thủng, gấp hoặc khuyết tật bề mặt khác; in được 2 mặt mà không bị nhăn và lem mực. Thích hợp, in được với tất cả các loại máy in, máy Photocopy... hiện đang lưu hành trên thị trường.

PHỤ LỤC 02
BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC MUA SẴM ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ
(Đình kèm Thư mời chào giá số 1697/TM-TTYTLC ngày 26 tháng 09 năm 2024 của Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu)

BÁO GIÁ
Kính gửi: TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LIÊN CHIỂU

Trên cơ sở Thư mời chào giá số / TM-TTYTLC ngày tháng nămcủa Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá Cung cấp văn phòng phẩm tại Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu như sau:

1. Báo giá Cung cấp văn phòng phẩm tại Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu.

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật hàng hóa tham dự	Ký mã hiệu-Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Mức thuế VAT (%)	Lưu ý
1									
2									
....									
Tổng cộng									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 45 ngày], kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2024 [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại mục 5- Thư mời chào giá].
Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác (nếu có) theo quy định.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

